

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN NHU CẦU THÀNH ĐẠT TRONG HỌC NGHỀ CỦA SINH VIÊN

ThS. PHAN THỊ VÓC*

1. Nhu cầu thành đạt (NCTĐ) là một trong những nhu cầu tinh thần của con người. Nhu cầu này có sức mạnh nội tại, là động lực thúc đẩy mỗi người thực hiện các hoạt động, quy định tính chất của hoạt động và điều chỉnh hành vi của mình. Đối với sinh viên (SV), NCTĐ trong học nghề là những mong muốn, khát vọng đạt được mục tiêu phấn đấu đã đặt ra (những mục tiêu đó phải phù hợp với chuẩn mực xã hội, chuẩn mực đạo đức; kết quả đạt được phải được xã hội thừa nhận và đánh giá cao). NCTĐ của SV chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khác nhau (sự nỗ lực phấn đấu của bản thân; truyền thống gia đình, sự tin tưởng vào sự phát triển của ngành nghề mà mình đã lựa chọn; sự động viên của các thầy cô giáo, năng lực chuyên môn, phong trào học tập của lớp,...). Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến hai nhóm yếu tố chính: *nhóm các yếu tố chủ quan và nhóm các yếu tố khách quan*.

2. Nghiên cứu được thực hiện đối với SV Trường Đại học Tây Bắc (thuộc TP. Sơn La, tỉnh Sơn La) năm 2012. Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng là: nghiên cứu lí luận; nghiên cứu thực tiễn: quan sát, phỏng vấn, trắc nghiệm, điều tra viết, giải bài tập tình huống; thống kê toán học.

Chúng tôi đưa ra 16 yếu tố ảnh hưởng đến NCTĐ, trong đó, có 4 yếu tố chủ quan và 12 yếu tố khách quan (xem bảng 1).

1) Nhóm các yếu tố chủ quan

a) *Sự nỗ lực phấn đấu của bản thân* giúp mỗi SV vượt qua mọi khó khăn, thử thách để đạt được thành công. Học nghề là một quá trình gian nan, vất vả; vì vậy, để có năng lực chuyên môn vững vàng, tìm được công việc ổn định với thu nhập cao, đòi hỏi mỗi

SV phải không ngừng cố gắng, phấn đấu trong học tập mới đạt kết quả tốt.

b) *Năng lực chuyên môn* là yếu tố ảnh hưởng lớn đến NCTĐ trong học nghề của SV. Đây chính là điều kiện tiên quyết cho mỗi cá nhân hoàn thành bất kì một công việc nào đó. Trình độ chuyên môn của mỗi người không phải tự nhiên mà có, mà được bồi dưỡng, nâng cao, củng cố bằng chính sự rèn luyện của mỗi cá nhân. Mỗi SV cần nắm được trình độ chuyên môn, khả năng của bản thân thông qua quá trình kiểm tra, đánh giá của nhà trường. Bên cạnh đó, SV cũng cần tự đánh giá được năng lực của mình để từ đó có kế hoạch học tập và tự rèn luyện.

c) *Sự say mê nghề nghiệp* là yếu tố thúc đẩy SV khắc phục khó khăn, phấn đấu học tập, nâng cao kiến thức nhằm đáp ứng được những yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ trong tương lai, mong muốn

Bảng 1. Các yếu tố ảnh hưởng đến NCTĐ trong học nghề của SV

Nhóm các yếu tố chủ quan	Các yếu tố	Mức độ ảnh hưởng						Điểm trung bình	Thứ bậc		
		Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng bình thường		Ảnh hưởng ít					
		SL	%	SL	%	SL	%				
	1. Nỗ lực phấn đấu của bản thân	59	73,75	20	25	1	1,25	2,72	1		
	2. Tin tưởng vào sự phát triển ngành nghề mà mình đã lựa chọn	39	48,75	39	48,75	2	2,5	2,46	4		
	3. Sự say mê nghề nghiệp của bản thân	41	51,25	30	37,5	9	11,25	2,4	5		
	4. Năng lực chuyên môn	61	76,25	16	20	3	3,75	2,72	1		
	Điểm trung bình: 2,57										
Nhóm các yếu tố khách quan	5. Truyền thống của gia đình	15	18,75	27	33,75	38	47,5	1,71	13		
	6. Tác động của bạn bè	14	17,5	38	47,5	28	35	1,82	11		
	7. Tác động của những người xung quanh	17	21,25	31	38,75	32	40	1,81	12		
	8. Sự động viên của giảng viên (GV)	34	42,5	34	42,5	12	15	2,27	7		
	9. Tác động của cha mẹ	48	60	25	31,25	7	8,75	2,51	3		
	10. Nghề nghiệp của cha mẹ	16	20	16	20	48	60	1,6	15		
	11. Sự tác động của bạn trai/bạn gái	10	12,5	16	20	54	67,5	1,45	16		
	12. Phong trào học tập của lớp	25	31,25	38	47,5	17	21,25	2,1	9		
	13. Chính sách thu nhận nhân tài của các cơ quan tuyển dụng về nghề đang theo học	28	35	38	47,5	14	17,5	2,17	8		
	14. Sự đố kị, cạnh tranh với bạn bè	13	16,25	26	32,5	41	51,25	1,65	14		
	15. Sự quan tâm, giúp đỡ của bạn bè	23	28,75	41	51,25	16	20	2,08	10		
	16. Chất lượng đào tạo của nhà trường	39	48,75	28	35	13	16,25	2,32	6		
	Điểm trung bình: 1,96										

* Bộ môn Tâm lý - Giáo dục, Trường Đại học Tây Bắc

đóng góp sức mình cho tập thể/cộng đồng. Sự thành công của mỗi SV phụ thuộc phần lớn vào thái độ, sự cố gắng, tích cực học tập của các em.

d) *Niềm tin vào sự phát triển của ngành nghề đang theo học*. Yếu tố này cũng được SV rất chú trọng. Hiện nay, ở bất kì một ngành nghề nào trong xã hội, SV cũng khó để tìm được một công việc như mong muốn. Tuy nhiên, đa số SV đều rất lạc quan, tin tưởng vào ngành nghề đã chọn. Do đó, SV đã tích cực học tập với hi vọng có một nghề nghiệp ổn định.

Nhóm các yếu tố chủ quan đã tác động mạnh mẽ đến NCTĐ trong học nghề của SV. Sự nỗ lực phấn đấu và năng lực chuyên môn là hai yếu tố tác động mạnh nhất đến NCTĐ trong học nghề của SV.

2) Nhóm các yếu tố khách quan

a) *Ảnh hưởng của gia đình đến NCTĐ trong học nghề của SV* được nghiên cứu trên các phương diện: *truyền thống của gia đình, tác động của cha mẹ và nghề nghiệp của cha mẹ*. Số liệu thống kê cho thấy, sự ảnh hưởng của các yếu tố gia đình đến NCTĐ của SV có sự khác nhau. Trong đó, tác động của cha mẹ là yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất, tiếp đó là yếu tố truyền thống của gia đình, cuối cùng là nghề nghiệp của cha mẹ.

b) *Ảnh hưởng của GV*. Do GV là những người trực tiếp tham gia giảng dạy cho SV nên những quan điểm, tư tưởng của họ đã tác động đến quan điểm, tư tưởng của các em. Các phương pháp và hình thức giảng dạy khác nhau của GV đã thúc đẩy SV hứng thú, say mê, chủ động trong học tập,...

c) *Ảnh hưởng của bạn bè*. Nghiên cứu ảnh hưởng của bạn bè đến NCTĐ trong học nghề của SV dựa trên các yếu tố: sự tác động của bạn; sự đố kị, cạnh tranh với bạn; sự quan tâm giúp đỡ của bạn. Mỗi yếu tố có sự ảnh hưởng khác nhau đến NCTĐ của SV, trong đó, sự quan tâm giúp đỡ của bạn là yếu tố được SV chú trọng nhất, sau đó là sự tác động của bạn. Riêng sự đố kị, cạnh tranh với bạn, hầu hết SV cho rằng không ảnh hưởng đến NCTĐ của các em.

d) *Ảnh hưởng của môi trường học tập*. Một môi trường mà đa số SV đều tích cực học tập sẽ là động lực thúc đẩy các SV khác phấn đấu học tập và ngược lại. Do đó, môi trường học tập là yếu tố khá quan trọng và có tác động đến NCTĐ của SV.

e) *Ảnh hưởng của yếu tố xã hội*. Những yếu tố xã hội cũng có ảnh hưởng nhất định đến NCTĐ của SV. Chẳng hạn: chính sách thu nhận nhân tài của các cơ

quan tuyển dụng về nghề SV đang theo học, chất lượng đào tạo của nhà trường,... Trong hai yếu tố này, yếu tố chất lượng đào tạo của nhà trường được SV chú trọng hơn. Ngoài ra, các yếu tố khác như: *xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, đổi mới giáo dục, yêu cầu của xã hội đối với việc làm* cũng có ảnh hưởng đến NCTĐ trong học nghề của SV nhưng không đáng kể.

NCTĐ trong học nghề của SV chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, mỗi yếu tố có sự ảnh hưởng ở mức độ khác nhau. Trong hai nhóm yếu tố ảnh hưởng đến NCTĐ của SV ở trên, nhóm *các yếu tố chủ quan* (với điểm trung bình là 2,57) đã ảnh hưởng mạnh mẽ hơn *nhóm các yếu tố khách quan* (với điểm trung bình là 1,96). Do đó, để nâng cao NCTĐ, mỗi SV cần nỗ lực cố gắng, thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, say mê với ngành nghề mà mình đã lựa chọn. □

Tài liệu tham khảo

1. Lê Thị Bừng (chủ biên). *Các thuộc tính tâm lý điển hình của nhân cách*. NXB Đại học sư phạm, H. 2007.
2. Nguyễn Văn Đồng. *Tâm lí học phát triển giai đoạn thanh niên đến tuổi già*. NXB Chính trị quốc gia, H. 2007.
3. Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên). *Tâm lí học đại cương*. NXB Đại học sư phạm, H. 2003.

SUMMARY

Students' desire for achievement in vocational study is an advanced demand of human being. Each student has different needs of success in apprenticeship, which is due to both subjective and objective factors.

Mức độ hài lòng về chương trình...

(Tiếp theo trang 36)

that used a survey questionnaire including close-ended 5 point Likert scale questions and open-ended questions was made on 5037 teachers of English (teacher trainees). The descriptive result shows that the item mean scores of the questionnaire and their categories/domains are above 3.0, some items are above 4.0; However, by ANOVA, the scores of the satisfaction of teacher trainees about different colleagues and universities participating into training this program of National Foreign Language Project 2020 are not completely identical. This paper is to focus on those differences.